TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-PT
Ngày 27 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Toàn;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lượng;

Ông Trần Thanh Tùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung – Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 424/2020/HS-PT ngày 03 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Giáp Văn H.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2020/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo: **Giáp Văn H** (Bé H), sinh năm 1979 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giáp Văn H và bà Tạ Thị N (chết); có vợ là Phạm Cẩm T; có 03 con lớn sinh 2008, nhỏ sinh 25/4/2020.

Tiền sự, tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 13/9/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 10 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong bản án. Ngày 29/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch xử phạt 01 năm tù giam về tội tổ chức đánh bạc, đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2020. (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có các bị cáo Giáp Trường H, Hồ Văn U, Phạm Thanh T,

Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Bích T, Phạm Thành L, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn S, Lê Thị Tuyết L, Dương K, Điểu Tiêu Ngọc T, Liêu Thị H, Dương Văn M, Cao Văn L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Thị Hồng G, Võ Thị Hồng V, Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Minh H và Trần Nhật P không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 00 phút ngày 08/02/2020, lực lượng Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an xã K, huyện T tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Giáp Văn H, Giáp Trường H và Hồ Văn U đang tổ chức cho nhiều người đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức bài cào 03 lá tại khu vực gần bờ sông thuộc ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Các đối tượng gồm: Phạm Thanh T, Võ Thị Hồng V, Nguyễn Văn S, Phạm Thị Tuyết M, Lê Thị Tuyết L và Dương Văn M xoay vòng nhau, 1 người làm cái 02 ván ăn thua bằng tiền trực tiếp với 07, 08 người đánh bạc đặt tiền tụ, được cầm bài so điểm còn lại là những người tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Minh H, Liêu Thị H, Trần Thanh Đ, Dương K, Nguyễn Thị Hồng G, Cao Văn L, Nguyễn Thị Bích T, Trần Nhật P, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thị L, Phạm Thành L và Điểu Tiêu Ngọc T đặt tiền tụ và ăn ké theo tụ. Các con bạc đặt 01 ván từ 100.000đồng đến 1.000.000đồng, theo cách tính ai có bài 03 tây thì cao nhất và tính nút của ba lá bài cộng lại từ 0 đến 9 (trong đó 00 nút là nhỏ nhất, 09 nút là lớn nhất), ai cao điểm hơn nhà cái thì sẽ được nhà cái trả tiền bằng với số tiền đã đặt trước đó, nếu nhà cái cao điểm hơn thì nhà cái sẽ ăn số tiền mà các con bạc đã đặt trước đó. Người làm cái ăn liền 02 ván thì nộp tiền xâu từ 50.000đồng đến 100.000đồng, còn người tham gia đánh bạc ăn tiền 02 ván thì nộp tiền xâu từ 20.000đồng đến 50.000đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, thu giữ thực tế số tiền trên chiếu bạc là: 19.240.000đồng; 05 bộ bài tây 52 lá, 02 tấm bạt, 01 cái chiếu, thu giữ trong người các đối tượng số tiền: 54.400.000đồng, 04 tờ tiền USD, mỗi tờ có mệnh giá 100 USD, 18 điện thoại di động các loại.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận cụ thể như sau: Giáp Văn H mua 05 bộ bài tây 52 lá, 02 tấm bạt, 01 cái chiếu tổ chức đánh bạc được 04 ngày, thời gian từ ngày 05/02/2020 đến ngày 08/02/2020 và thuê Giáp Trường H, Hồ Văn U thu xâu được H trả tiền công từ 300.000đồng đến 400.000đồng/01 ngày. Giáp Văn H đã thu lợi bất chính có được từ thu tiền xâu trong khoảng thời gian 03 ngày, từ ngày 05/02/2020 đến ngày 07/02/2020 tổng cộng được số tiền khoảng 20.000.000đồng. Trong đó, H đã trả tiền công thu xâu 03 ngày cho H với số tiền 900.000đồng và trả tiền công thu xâu 03 ngày cho U với số tiền 1.000.000đồng. Riêng ngày 08/02/2020, H đã thu được 300.000 đồng tiền xâu, U thu được 200.000đồng tiền xâu nhưng chưa đưa cho H thì bị bắt, sau đó H và U đã bỏ chạy và làm rớt mất số tiền thu xâu, Công an đã đuổi theo bắt được H và U. Như vậy, H còn thu lợi được số tiền 18.100.000đồng. Đến ngày 24/02/2020 Giáp Văn

H bị bắt giam và bị thu giữ 01 điện thoại di động Nokia, màu xanh sử dụng liên lạc để tổ chức đánh bạc.

Giáp Trường H khai nhận từ ngày 05/02/2020 đến ngày 08/02/2020 được H thuê thu tiền xâu của những đối tượng chơi đánh bạc tại khu vực gần bờ sông thuộc ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Đồng Nai và được H trả tiền công từ 300.000đồng đến 400.000đồng/01 ngày, khi bị bắt công an thu giữ số tiền 2.000.000đồng, gồm số tiền 900.000đồng H trả tiền công thu xâu từ việc tổ chức đánh bạc, số tiền cá nhân 1.100.000 đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 5S, số sim sử dụng 0362505868 sử dụng liên lạc tổ chức đánh bạc.

Hồ Văn U khai nhận từ ngày 05/02/2020 đến ngày 08/02/2020 được Giáp Văn H thuê thu tiền xâu của những đối tượng chơi đánh bạc tại khu vực gần bờ sông thuộc ấp H, xã K, huyện T, tỉnh Đồng Nai và được H trả tiền công từ 300.000 đồng đến 400.000đồng/01 ngày, được H trả tiền công thu xâu tổng cộng 1.000.000đồng. Khi bị bắt công an thu giữ số tiền 200.000 đồng là tiền có được từ việc tổ chức đánh bạc vào ngày 08/02/2020 và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia sử dụng liên lạc tổ chức đánh bạc.

Phạm Thanh T khai nhận mang theo số tiền 10.000.000đồng sử dụng hết để đánh bạc, đã đánh bạc 05 ván, có 02 ván làm nhà cái, mỗi ván đặt tiền 500.000 đồng, thắng được số tiền 1.500.000 đồng. Khi bị bắt, T bỏ chạy đã rớt mất số tiền 6.500.000đồng chỉ còn bị thu giữ trong người số tiền 5.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh và sim Viettel số 0359666300 không sử dụng đánh bạc.

Võ Thị Hồng V khai nhận mang theo số tiền 7.700.000đồng nhưng chỉ sử dụng số tiền 600.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại 7.100.000đồng cất trong túi quần, không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 04 ván, có 01 ván hùn tiền với nhà cái Dương Văn M, mỗi ván đặt tiền 200.000đồng, thắng được số tiền 800.000đồng. Khi bị bắt, V bị thu giữ số tiền 1.400.000đồng cầm trên tay sử dụng hết đánh bạc, còn số tiền 7.100.000 đồng cất trong túi quần và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A50S, màu trắng, sim mobiphone số 0938310499 không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Thị Cẩm H khai nhận mang theo số tiền 600.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 05 ván, mỗi ván đặt tiền từ 100.000đồng đến 200.000đồng, thắng được số tiền 900.000đồng. Khi bị bắt, H bị thu giữ số tiền 1.500.000đồng sử dụng hết đánh bạc.

Nguyễn Văn S khai nhận mang theo số tiền 3.500.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 05 ván, có 02 ván làm nhà cái, mỗi ván đặt tiền 200.000đồng đến 300.000đồng, thua hết số tiền 3.500.000đồng mang theo. Khi bị bắt, S không bị thu giữ tiền mà chỉ bị thu giữ 01 ví da màu đen bên trong có: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Văn S và 01 giấy bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Thị Phi N không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Minh H khai nhận mang theo số tiền 1.200.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 06 ván, mỗi ván đặt tiền 200.000đồng, thua hết số tiền 1.200.000đồng mang theo. Khi bị bắt, H không bị thu giữ tiền mà chỉ bị thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A20, màu xanh không sử dụng đánh bạc.

Phạm Thị Tuyết M khai nhận mang theo số tiền 8.300.000đồng và 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100 USD nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 5.000.000đồng đánh bạc còn lại 3.300.000đồng và 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100 USD không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 07 ván, có 02 ván làm cái, mỗi ván đặt tiền từ 200.000đồng đến 300.000đồng, thua số tiền 500.000đồng. Khi bị bắt, M bị thu giữ số tiền 7.800.000đồng, trong đó tiền dùng vào đánh bạc thu giữ là 4.500.000đồng còn lại 3.300.000đồng và 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ mệnh giá 100USD không sử dụng đánh bạc.

Liêu Thị H khai nhận mang theo số tiền 5.500.000đồng nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 2.000.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại số tiền 3.500.000đồng không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt tiền 200.000đồng, thua hết số tiền 2.000.000đồng. Khi bị bắt, H bị thu giữ số tiền 3.500.000đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu hồng, tất cả không sử dụng đánh bạc.

Lê Thị Tuyết L khai nhận mang theo số tiền 6.500.000đồng nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 3.000.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại 3.500.000đồng không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 07 ván, có 02 ván làm nhà cái, mỗi ván đặt tiền từ 300.000đồng đến 500.00đồng, không nhớ rõ số tiền thắng thua. Khi bị bắt, L bỏ chạy bị rớt mất hết tiền trong người, gồm cả số tiền 3.500.000đồng không sử dụng đánh bạc.

Dương Văn M khai nhận mang theo số tiền 12.000.000đồng nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 1.700.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại số tiền 10.300.000đồng không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 07 ván, có 01 ván làm nhà cái, mỗi ván đặt tiền từ 200.000đồng đến 500.000đồng, thua hết số tiền 800.000đồng. Khi bị bắt, M bỏ số tiền 900.000đồng còn lại cầm trên tay sử dụng hết đánh bạc lên trên chiếu bạc, bị thu giữ số tiền 10.300.000đồng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu trắng, tất cả không sử dụng đánh bạc.

Trần Thanh Đ khai nhận mang theo số tiền 1.400.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 04 ván, mỗi ván đặt tiền từ 200.000đồng đến 500.000đồng, thua hết số tiền 1.400.000đồng mang theo. Đ mượn của Nguyễn Thị Bích T số tiền 3.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc nhưng đang chờ đặt tiền thì đã bị bắt, Đ bỏ chạy bị rớt mất hết số tiền 3.000.000đồng, bị thu giữ 01 điện thoại di động Samsung, màu hồng, sim mobiphone số 0705662288 không sử dụng đánh bạc.

Dương K khai nhận mang theo số tiền 2.500.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt tiền từ 100.000đồng đến 200.000đồng, thua số tiền 500.000 đồng. Khi bị bắt, K bị thu giữ số tiền 2.000.000đồng sử

dụng hết đánh bạc và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu đen không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Thị Hồng G khai nhận mang theo số tiền 6.000.000đồng nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 1.000.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại số tiền 5.000.000đồng cất trong túi quần, không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 08 ván, mỗi ván đặt tiền từ 50.000đồng đến 200.000đồng, thua hết số tiền 1.000.000đồng. Khi bị bắt, G bị thu giữ số tiền 5.000.000đồng trong người và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu lam, tất cả không sử dụng đánh bạc.

Cao Văn L khai nhận mang theo số tiền 1.400.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt tiền từ 100.000đồng đến 200.000đồng, không nhớ rõ số tiền thắng thua. Khi bị bắt, L bỏ hết số tiền đánh bạc lên trên chiếu bạc, không bị thu giữ tiền mà chỉ bị thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F3, màu đen không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Thị Bích T khai nhận mang theo số tiền 4.500.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 07 ván, mỗi ván đặt tiền từ 500.000đồng đến 1.000.000đồng, thua số tiền 1.000.000 đồng, đã cho Trần Thanh Đ mượn số tiền 3.000.000đồng để Đ đánh bạc. Khi bị bắt, T bị rớt số tiền 500.000đồng, không bị thu giữ gì.

Trần Nhật P khai nhận mang theo số tiền 9.000.000đồng nhưng chỉ sử dụng hết số tiền 3.000.000đồng cầm trên tay đánh bạc còn lại số tiền 6.000.000đồng cất trong túi quần, không sử dụng đánh bạc, đã đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000đồng, thua số tiền 2.800.000đồng. Khi bị bắt P bị thu giữ số tiền 200.000đồng cầm trên tay để đánh bạc, còn số tiền 6.000.000đồng cất trong túi quần và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6Plus, 16Gb màu xám không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Văn Đ khai nhận mang theo số tiền 5.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 02 ván, mỗi ván đặt tiền 250.000đồng, thua số tiền 500.000đồng. Khi bị bắt, Đ bỏ chạy bị rớt mất số tiền 4.500.000đồng còn lại, không bị thu giữ tiền mà chỉ bị thu giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Philip, màu đen không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Thị L khai nhận mang theo số tiền 3.500.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 10 ván, mỗi ván đặt tiền từ 200.000đồng đến 500.000đồng, thua số tiền 3.300.000đồng. Khi bị bắt, L bị thu giữ số tiền 200.000đồng còn lại, sử dụng hết đánh bạc và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu hồng không sử dụng đánh bạc.

Phạm Thành L khai nhận mang theo số tiền 4.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 08 ván, mỗi ván đặt tiền từ 200.000đồng đến 500.000đồng, thắng được số tiền 1.600.000đồng. L đi về, lấy số tiền 1.600.000đồng đóng tiền góp, còn lại số tiền 4.000.000đồng về nhà tại ấp H, xã K, huyện T cất giữ. Sau đó, L quay trở lại đánh bạc tiếp, L không mang theo tiền nhưng đang chờ lấy 1.000.000 đồng của Dương Văn M đã mượn nợ để đánh bạc tiếp thì bị bắt. Khi bị bắt, L không bị thu giữ tiền, bị thu giữ 01 điện thoại di

động, nhãn hiệu OppoF5, màu bạc, sim Viettel số 0862103641 không sử dụng đánh bạc.

Điểu Tiêu Ngọc T khai nhận mang theo số tiền 2.200.000đồng sử dụng hết đánh bạc, đã đánh bạc 04 ván, huề tiền. Khi bị bắt, T bị thu giữ số tiền 2.200.000đồng sử dụng hết đánh bạc và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo, màu xanh đen, sim Viettel số 0967686749 không sử dụng đánh bạc.

Tổng số tiền 19 con bạc khai nhận mang theo là 94.800.000đồng. Tổng số tiền thu giữ được trên người 21 đối tượng bị bắt là 54.400.000đồng.

Tổng số tiền thu giữ được trên người 19 con bạc là 52.200.000đồng nhưng các con bạc chỉ thừa nhận dùng 17.000.000đồng trong số tiền này để đánh bạc (gồm Phạm Thanh T bị thu giữ trong người số tiền 5.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc, Võ Thị Hồng V bị thu giữ trong người số tiền 1.400.000đồng sử dụng đánh bạc, Nguyễn Thị Cẩm H bị thu giữ số tiền 1.500.000 đồng sử dụng hết đánh bạc. Phạm Thị Tuyết M bị thu giữ số tiền 4.500.000 đồng sử dụng hết đánh bạc. Dương K bị thu giữ số tiền 2.000.000đồng sử dụng hết đánh bạc. Trần Nhật P bị thu giữ số tiền 200.000đồng còn lại cầm trên tay đánh bạc. Nguyễn Thị L bị thu giữ số tiền 200.000đồng sử dụng hết đánh bạc. Điểu Tiêu Ngọc T bị thu giữ số tiền 2.200.000đồng sử dụng hết đánh bạc).

Số tiền thu thực tế tại chiếu bạc là 19.240.000đồng. Vậy tổng số tiền các con bạc dùng để đánh bạc là 19.240.000đồng + 17.000.000đồng = 36.240.000đồng.

Quá trình điều tra gia đình bị cáo Giáp Văn H đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính có được từ việc thu xâu tổ chức đánh bạc là 18.100.000đồng; gia đình bị cáo Hồ Văn U đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính có được từ việc trả tiền công thu xâu tổ chức đánh bạc là 800.000đồng. Bị cáo Giáp Trường H đã đồng ý nộp lại số tiền thu lợi bất chính có được từ việc trả tiền công thu xâu tổ chức đánh bạc là 900.000đồng trong tổng số tiền 2.000.000đồng bị thu giữ.

Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc như đã nêu trên.

+ *Vật chứng, tài sản thu giữ*: Số tiền 19.240.000đồng là tiền thu giữ thực tế tại chiếu bạc các con bạc sử dụng để đánh bạc; 05 bộ bài tây 52 lá, 02 tấm bạt, 01 cái chiếu.

Thu giữ trong người 21 đối tượng số tiền 54.400.000đồng, 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ có mệnh giá 100USD, 18 điện thoại di động các loại gồm: Giáp Trường H số tiền 2.000.000đồng, 01 điện thoại di động Iphone 5S, sim Viettel số 0362505868; Hồ Văn U số tiền 200.000đồng, 01 điện thoại di động Nokia; Phạm Thanh T số tiền 5.000.000đồng, 01 điện thoại di động Samsung, màu xanh, sim Viettel số 0359666300; Võ Thị Hồng V số tiền 8.500.000đồng, 01 điện thoại di động A50S, màu trắng, sim mobiphone số 0938310499; Nguyễn Thị Cẩm H số tiền 1.500.000đồng. Thu giữ trong người Nguyễn Văn S 01 ví da màu đen bên trong có: 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy bảo hiểm y tế mang tên Nguyễn Văn S và 01 giấy bảo hiểm y tế mang tên

Nguyễn Thị Phi N; Nguyễn Minh H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung A20, màu xanh; Phạm Thị Tuyết M số tiền 7.800.000đồng và 04 tờ tiền đô la Mỹ, mỗi tờ tiền mệnh giá 100 USD; Liêu Thị H số tiền 3.500.000đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu vàng; Dương Văn M số tiền 10.300.000 đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, màu trắng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, màu trắng; Trần Thanh Đ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu hồng, sim mobiphone số 0705662288; Dương K số tiền 2.000.000đồng, 01 điện thoại di động, Iphone 7 Plus, màu hồng, 01 điện thoại di động Nokia, màu đen; Nguyễn Thị Hồng G số tiền 5.000.000đồng, 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo, màu lam; Cao Văn L 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Oppo F3, màu đen. Thu giữ trong người Trần Nhật P số tiền 6.200.000đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6Plus; Nguyễn Văn Đ 01 điện thoại di động Philip, màu đen. Thu giữ trong người Nguyễn Thị L số tiền 200.000đồng, 01 điện thoại di động Oppo, màu hồng; Phạm Thành L 01 điện thoại di động OppoF5, màu bạc, sim Viettel số 0862103641; Điểu Tiêu Ngọc T số tiền 2.200.000đồng, 01 điện thoại di động, Vivo, màu xanh đen, sim Viettel số 0862103641.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai đã quyết định:

Căn cứ Điều 326, 327, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố các bị cáo Giáp Văn H, Giáp Trường H và Hồ Văn U phạm tội "tổ chức đánh bạc"; các bị cáo Phạm Thanh T, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Bích T, Phạm Thành L, Nguyễn Thị L, Nguyễn Văn S, Lê Thị Tuyết L, Dương K, Điểu Tiêu Ngọc T, Liêu Thị H, Dương Văn M, Cao Văn L, Trần Thanh Đ, Nguyễn Thị Hồng G, Võ Thị Hồng V, Nguyễn Thị Cẩm H, Nguyễn Minh H và Trần Nhật P phạm tội "đánh bạc";

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt:

Bị cáo Giáp Văn H 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2020. Và phạt tiền bổ sung 40.000.000đồng (bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; 58 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt:

Bị cáo Giáp Trường H 7 (bảy) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020 (đã chấp hành xong hình phạt). Và phạt tiền bổ sung 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Hồ Văn Út 7 (bảy) tháng 16 (mười sáu) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2020 (đã chấp hành xong hình phạt). Và phạt tiền bổ sung 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trả tự do ngay cho bị cáo H và bị cáo U tại phiên tòa, nếu hai bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền:

Bị cáo Phạm Thanh T 40.000.0000đồng (bốn mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn Đ 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Phạm Thị Tuyết M 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Bích T 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Phạm Thành L 35.000.000đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị L 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Văn S 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Lê Thị Tuyết L 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Dương K 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Điểu Tiêu Ngọc T 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Liêu Thị H 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Bị cáo Dương Văn M 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Cao Văn L 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Trần Thanh Đ 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng G 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Võ Thị Hồng V 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Bị cáo Võ Thị Cẩm H 25.000.000đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, 91, 99 Bộ luật hình sự xử phạt tiền:

Bị cáo Nguyễn Minh H 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Bị cáo Trần Nhật P 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/10/2020, bị cáo Giáp Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

+ Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Giáp Văn H trình bày: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, hiện bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, con bị cáo còn rất nhỏ sinh năm 2020, Bị cáo và gia đình bị cáo giao nộp một Biên lai đã nộp tiền phạt bổ sung 20.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai nên xin được giảm nhẹ hình phạt.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu: Với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Giáp Văn H tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo

cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Bị cáo Giáp Văn H không có ý kiến tranh luận và trong lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Giáp Văn H làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Giáp Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, Hội đồng xét xử xét thấy.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

-Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Tại cấp sơ thẩm: Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo cung cấp đơn được chính quyền địa phương xác nhận, thể hiện bị cáo là lao động chính, phải nuôi dưỡng nhiều người thân phụ thuộc trong đó có một người con còn rất nhỏ sinh ngày 25/4/2020, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, ngoài ra bị cáo và gia đình đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 đồng để thi hành án. Các tình tiết này được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Về hình phạt: Với tình tiết mới như đã nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt, xử phạt bị cáo mức án 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày tù, bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam cũng đã đủ răn đe, giáo dục bị cáo và trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Giáp Văn H.

Sửa một phần về hình phạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 103/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Giáp Văn H 11 (mười một) tháng 03 (ba) ngày tù về tội "Tổ chức đánh bạc"; thời hạn tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, từ ngày 24-02-2020 đến ngày tuyên án phúc thẩm 27-01-2021.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).

Căn cứ khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do cho bị cáo Giáp Văn H ngay tại phiên tòa hình sự phúc thẩm, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) do bị cáo H giao nộp để đảm bảo thi hành án (Biên lai thu tiền số 001270 ngày 18/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai).

2. Về án phí: Bị cáo Giáp Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND T.Đồng Nai (1);
- VKSND H.Nhơn Trạch (1);
- TAND H.Nhơn Trạch (2);

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

- CC THADS H.Nhơn Trạch (1);
- Sở tư pháp T.Đồng Nai (1);
- CQCSĐT H.Nhơn Trạch (1);
- Phòng HS nghiệp vụ CA T.Đồng Nai-PV27 (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu (6).

Võ Văn Toàn